

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày 28-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Công Ph, sinh năm 1975 tại xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Ph, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: tổ 4, phường L, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công L (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Ngày 22/12/2015, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 28/8/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 08/5/2008, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thúy A, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 01/8/2022, Nguyễn Công Ph sử dụng xe mô tô của mình nhãn hiệu Sirius, BKS 18F9-1058 đi từ phòng Ph thuê trọ ở tổ 4, phường L, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam đến địa bàn thị trấn B, huyện B để xem ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi Ph đi qua nhà chị Nguyễn Thúy A thì Ph thấy cửa nhà mở và không có ai trong nhà nên Ph điều khiển xe quay lại, dừng xe rồi đi bộ vào phòng khách nhà chị A lấy trộm 01 chiếc ví đang để trên mặt bàn ở vị trí gần cửa ra vào rồi đi ra chỗ để xe mô tô điều khiển xe đến đầu làng D, thị trấn B, huyện B thì dừng lại, mở ví ra xem, thấy trong ví có số tiền 920.000 đồng và một số giấy tờ mang tên chị Nguyễn Thúy A, anh Nguyễn Xuân D (chồng chị A), chị Nguyễn Thị S (chị gái chị A). Ph giữ lại số tiền và các giấy tờ nêu trên, còn chiếc ví thì ném ở lề đường, sau đó đi về phòng trọ.

Ngày 07/8/2022, chị Nguyễn Thúy A đã có đơn trình báo sự việc và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công Ph đã giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 18F9-1058; số tiền 3.700.000 đồng; 02 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Thúy A; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Xuân D; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị S. Ph khai nhận đã trộm cắp của chị A số tiền 920.000 đồng và các giấy tờ trên, Ph đã chi tiêu cá nhân hết 420.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Công Ph và vật chứng, tài sản đã thu giữ cùng các tài liệu điều tra đã được thu thập có trong hồ sơ, ngày 08/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; ra Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Công Ph, đồng thời ra lệnh và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công Ph tại địa chỉ tổ 4, phường L, thành phố Ph nhưng không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Đối với 01 chiếc ví giả da màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cáo trạng số 75/CT-VKS-SH ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Công Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; khoản 2, khoản 3 Điều 35; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo từ 01 đến 02 triệu đồng. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Công Ph phải trả lại cho chị Nguyễn Thúy A số tiền 920.000 đồng, số tiền 920.000 đồng được trích trong tổng số tiền 3.700.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ để trả lại cho chị A. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 18F9-1058; trả lại cho bị cáo Nguyễn Công Ph số tiền 2.780.000 đồng song giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị hại chị Nguyễn Thúy A có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị về hình phạt đối với bị cáo xử lý theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự, toàn bộ số giấy tờ chị đã nhận lại, chị đề nghị bị cáo phải trả chị số tiền 920.000 đồng ngoài ra không có đề nghị, yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công Ph thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, báo cáo vụ việc, vật chứng, phương tiện thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 01/8/2022, tại nhà chị Nguyễn Thúy A, ở tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Công Ph đã thực hiện hành vi trộm cắp của chị An 01 chiếc ví giả da màu xanh, bên trong có số tiền 920.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân.

Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp là 920.000 đồng, dưới 2.000.000 đồng nhưng do Nguyễn Công Ph đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên đã phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã ba lần bị Tòa án xét xử trong đó có hai tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công Ph khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tự nguyện đề nghị được khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có sức khỏe, có thu nhập nên áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thúy A đã nhận lại toàn bộ các giấy tờ và yêu cầu bị cáo Ph trả lại số tiền 920.000 đồng, bị cáo Ph tự nguyện đề nghị được trích số tiền 920.000 đồng trong tổng số tiền 3.700.000 đồng đã tạm giữ để trả lại cho chị A. Ngoài ra chị A không có đề nghị, yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Vì vậy Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải trả lại cho chị A số tiền 920.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các giấy tờ bao gồm 03 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thúy A, anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 18F9-1058 của Nguyễn Công Ph là phương tiện sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 3.700.000 đồng mà bị cáo giao nộp được trừ đi số tiền 920.000 đồng trả lại cho chị A, số tiền còn lại 2.780.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo song giữ lại để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; khoản 2, khoản 3 Điều 35; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Ph 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Công Ph 1.000.000đ (Một triệu đồng). Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Công Ph phải trả lại cho chị Nguyễn Thúy A số tiền 920.000 đồng.

Số tiền 920.000 đồng buộc bị cáo phải trả lại cho chị A được trích trong tổng số tiền 3.700.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Công Ph giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (theo ủy nhiệm chi ngày 06/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 18F9-1058 (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ngày 06/10/2022).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công Ph số tiền 2.780.000 đồng song giữ lại để đảm bảo việc thi hành án dân sự (theo ủy nhiệm chi ngày 06/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng